

Số: **2222**QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 18 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt “Đề án số hóa tài liệu tại kho Lưu trữ lịch sử
thành phố giai đoạn 2019-2022”**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Lưu trữ ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan quản lý nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ năm 2011;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BNV ngày 23/06/2014 của Bộ Nội vụ về việc quy định định mức kinh tế - kỹ thuật tạo lập cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ;

Căn cứ Chỉ thị số 05/2007/CT-TTg ngày 02/03/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo vệ và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ;

Căn cứ Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng và bảo hành công trình;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2086/TTr-SNV ngày 14/8/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án số 2085/ĐA-SNV ngày 14/8/2019 của Sở Nội vụ về việc số hóa tài liệu tại kho Lưu trữ lịch sử thành phố giai đoạn 2019-2022 (gửi kèm theo):

1. Chủ đầu tư: Sở Nội vụ.

2. Địa điểm đầu tư: Kho lưu trữ lịch sử thành phố (Chi cục Văn thư - Lưu trữ thành phố).

3. Thời gian thực hiện: 2019 – 2022 (theo lộ trình thực hiện từng năm xác định trong Đề án).



4. Mục tiêu đầu tư:

- Chuyển phương thức hoạt động của lưu trữ truyền thống sang lưu trữ hiện đại - Lưu trữ điện tử.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu để tích hợp vào hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của thành phố góp phần thực hiện Chính phủ điện tử. Xây dựng dựng hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống các phần mềm phục vụ quản lý, điều hành tác nghiệp và cung cấp thông tin phục vụ nhân dân.

- Cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện phục vụ nhân dân một cách nhanh chóng, chính xác và đảm bảo chất lượng.

5. Quy mô đầu tư: Số hóa 944,38 m tài liệu tại kho lưu trữ lịch sử thành phố.

6. Tổng mức đầu tư: 17.340.960.014 đồng (*Mười bảy tỷ ba trăm bốn mươi triệu chín trăm sáu mươi nghìn không trăm mười bốn đồng*), trong đó:

a) Chi phí thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin: 1.585.082.640 đồng (*Một tỷ năm trăm tám mươi lăm triệu không trăm tám mươi hai nghìn sáu trăm bốn mươi đồng*).

b) Chi phí số hóa tài liệu lưu trữ: 14.345.152.639 đồng (*Mười bốn tỷ ba trăm bốn mươi lăm triệu một trăm năm mươi hai nghìn sáu trăm ba mươi chín đồng*).

c) Đào tạo hướng dẫn sử dụng khai thác kho dữ liệu lưu trữ điện tử: 3.350.000 đồng (*Ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*).

d) Chi phí quản lý dự án: 346.854.910 đồng (*Ba trăm bốn mươi sáu triệu tám trăm năm mươi tư nghìn chín trăm mười đồng*).

đ) Chi phí tư vấn đầu tư: 600.128.279 đồng (*Sáu trăm triệu một trăm hai mươi tám nghìn hai trăm bảy mươi chín đồng*).

e) Chi phí khác: 301.055.693 đồng (*Ba trăm linh một triệu không trăm năm mươi lăm nghìn sáu trăm chín mươi ba đồng*).

g) Chi phí dự phòng: 159.335.853 đồng (*Một trăm năm mươi chín triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn tám trăm năm mươi ba đồng*).

7. Nguồn kinh phí: Nguồn kinh phí sự nghiệp.

8. Thời gian thực hiện dự án: 2019 - 2022

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố việc tổ chức thực hiện Đề án số hóa tài liệu tại kho Lưu trữ lịch sử thành phố giai đoạn 2019-2022 theo đúng quy định.

b) Chỉ đạo Chi cục Văn thư - Lưu trữ:

- Chuẩn bị tài liệu, bàn giao cho đơn vị thực hiện số hóa chặt chẽ, đảm bảo an toàn, giữ gìn bí mật nhà nước.

- Giám sát, kiểm tra chất lượng số hóa tài liệu trước khi nghiệm thu, thanh toán, đảm bảo đúng quy định.

- Bảo quản an toàn thông tin và dữ liệu số hóa, phục vụ nhanh chóng, kịp thời nhu cầu khai thác, sử dụng của các cơ quan, tổ chức và cá nhân theo quy định.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị có liên quan; đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố cấp kinh phí theo lộ trình thực hiện hàng năm được xác định trong Đề án và hướng dẫn, quản lý việc sử dụng kinh phí đúng mục đích cho công tác lưu trữ trong dự toán kinh phí theo quy định tại Điều 39 Luật Lưu trữ.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ đề xuất bổ sung kinh phí thực hiện Đề án đối với các nội dung phát sinh theo đúng quy định của pháp luật.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định, phối hợp thẩm định các nội dung liên quan tới ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện tại Đề án số hóa tài liệu tại kho Lưu trữ lịch sử thành phố giai đoạn 2019-2022.

- Phối hợp với Sở Nội vụ tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho công chức, viên chức thực hiện Đề án.

- Hướng dẫn Sở Nội vụ tích hợp cơ sở dữ liệu dùng chung và triển khai thực hiện phục vụ khai thác cơ sở dữ liệu đã được số hóa.

Điều 3. Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án, nếu phát sinh các thay đổi, biến động về nội dung, kinh phí thực hiện, Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định điều chỉnh cho phù hợp.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TTTU, TTHĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Như Điều 4;
- CVP, các Phó CVP UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND các quận, huyện;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ;
- Công TTĐT TP;
- Các Phòng: KSTTHC, TCNS, KTGSTĐKT;
- CV: NV;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng